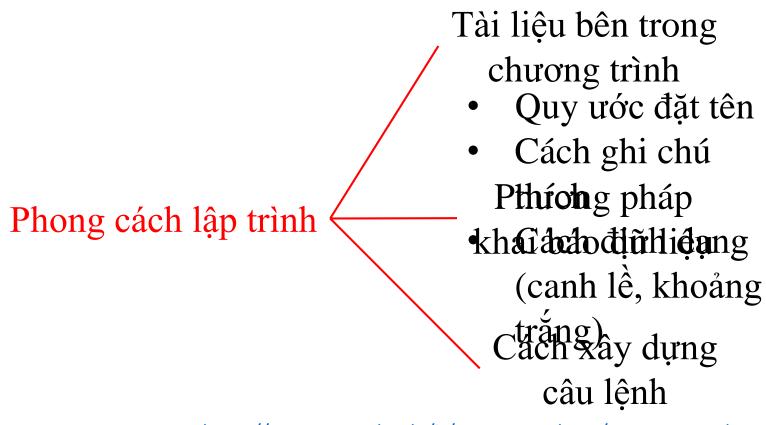
1

#### Phong cách lập trình



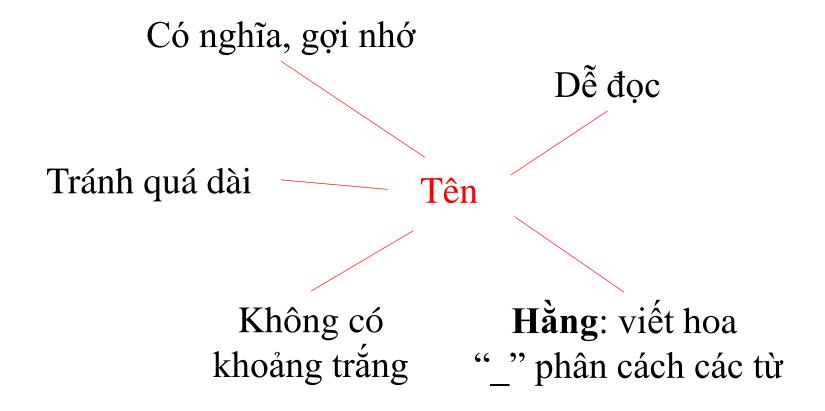
PTMT - Công nghệ phần mềm

#### Phong cách lập trình



https://www.monash.edu/it/current-students/resources-and-support/style-guide/programming-styles

#### Quy ước đặt tên



## Quy ước đặt tên (C#)

Loại	Kiểu đặt tên	Ví dụ	Ghi chú
Tên biến	Camel	backColor	Danh từ
Hằng số	Uppercase	NUMBER_OF_STUDENT	Có gạch chân giữa các từ
Tên class, enum	Pascal	SmartSnake	Danh từ
Tham số	Camel	displayTime	Danh từ
Thuộc tính	Pascal	BackColor	Danh từ
Phương thức	Pascal	GetPath()	Động từ
Sự kiện	Pascal	TextChangedEventHandler	Có hậu tố EventHandler
Giao diện (interface)	Pascal	IButtonControl	Có tiền tố l

#### Cách ghi chú thích

- 1. Đúng chính tả
- 2. Đúng kiểu chú thích của ngôn ngữ sử dụng

Thành phần	Miêu tả	Vị trí
File	Nội dung	Đầu
Class	Mục đích và cách sử dụng	Đầu
Function	Mục đích	Đầu
Biến (nếu có)	Ý nghĩa	Tại vị trí khai báo

#### Cách định dạng

- Phân tách các nhóm code logic: dòng trắng
- Phân tách các hàm: tối thiếu 2 dòng trắng
- Thống nhất cách sử dụng tab, khoảng trắng
- Mỗi dòng tối đa 80 ký tự

```
1 a = (b + c) * d;
2 // is more readable than:
3 a=(b+c)*d
4 while (true) {}
5 // is more readable than:
6 while(true){}
7 for (i = 0; i < 10; i++) {}
8 // is more readable than
9 for(i=0;i<10;i++){}</pre>
10 if (conditionA && conditionB) {
       doSomething;
11
12 }
13 else {
14
       doNothing;
15 }
16 // is more readable than:
17 if (conditionA&&conditionB)
18 {doSomething;}
19 else{doNothing;}
```

# 2

# Kiểm thử phần mềm

#### Nội dung

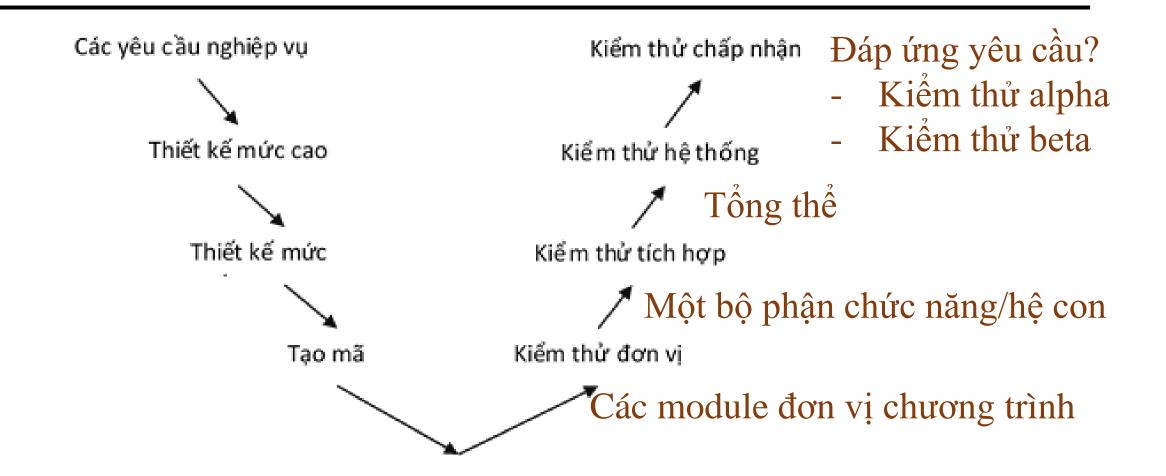
- Kiểm thử phần mềm?
- Mức độ kiểm thử
- Phương pháp kiểm thử
- Nguyên lý kiểm thử

# Kiểm thử phần mềm?

- Y2K
- WannaCry (2017)
- Boeing 737 MAX 8 (2018-2019)

Là tổ chức vận hành phần mềm một cách có kế hoạch và phương pháp để tìm ra lỗi

# Mức độ kiểm thử



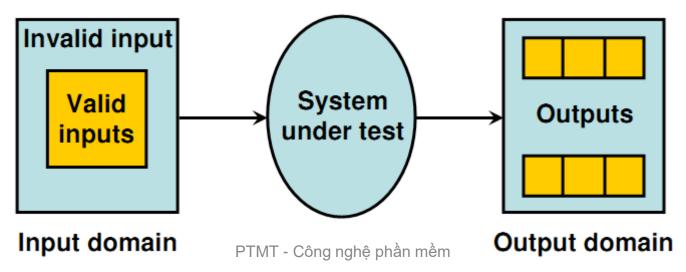
# Giới hạn của kiểm thử

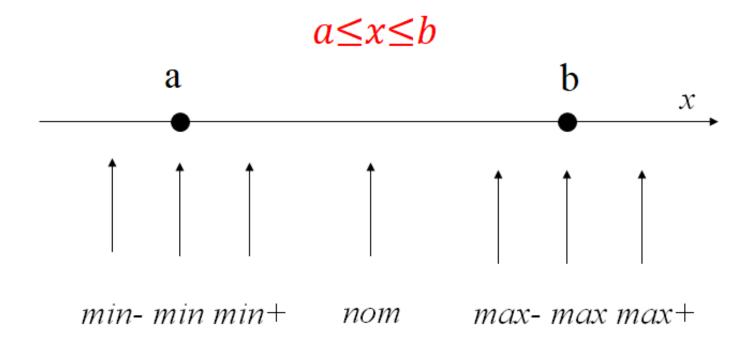
- Miền đầu vào quá lớn
- Có nhiều đường đi trong chương trình
- Giao diện người dùng phức tạp

# Phương pháp kiểm thử

Kiểm thử hộp đen/Kiểm thử chức năng	Kiểm thử hộp trắng/Kiểm thử cấu trúc	
BLACK BOX TESTING		
Input Executable Program Output	Test Case Input  Test Case Output  WHITE BOX TESTING APPROACH	
Không thấy được mã nguồn	Thấy được mã nguồn	
Ca kiểm thử độc lập với chương trình cài đặt	Không	
Chi phí thấp	Chi phí cao	
Áp dụng được cho tất cả các mức độ kiểm thử	Chủ yếu áp dụng cho kiểm thử đơn vị, tích hợp	
Hiệu quả tìm lỗi cao: phân tích, thiết kế, cài đặt	Hiệu quả tìm lỗi cài đặt	

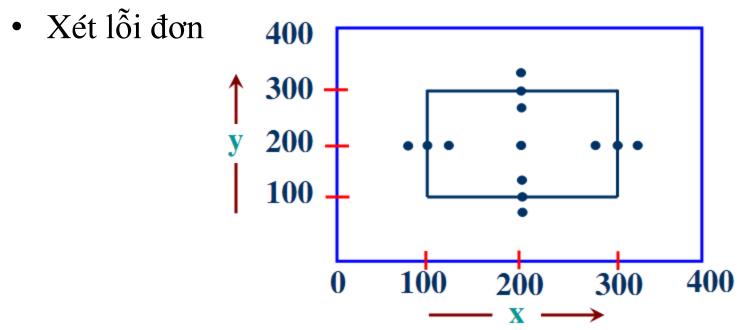
- Kiểm thử giá trị biên
- Kiểm thử lớp tương đương
  - OChia miền dữ liệu đầu vào và đầu ra thành các lớp tương đương
  - ○Mỗi lớp hoặc đúng hoặc sai, chỉ cần kiểm tra một số giá trị đặc trưng của nó→ rút được ca kiểm thử





Xem xét chương trình với 2 biến vào x và y, với:  $a \le x \le b$ ,  $c \le y \le d$ 

• Giả sử (x, y) nằm trong đoạn [100, 300]



(200, 99), (200, 100), (200, 101), (200, 200), (200, 299), (200, 300), (200, 301), (99, 200), (100, 200), (101, 200), (299, 200), (300, 200), (301, 200)

■ Cho biết điểm và xếp loại như sau:

[5, 15): Kém

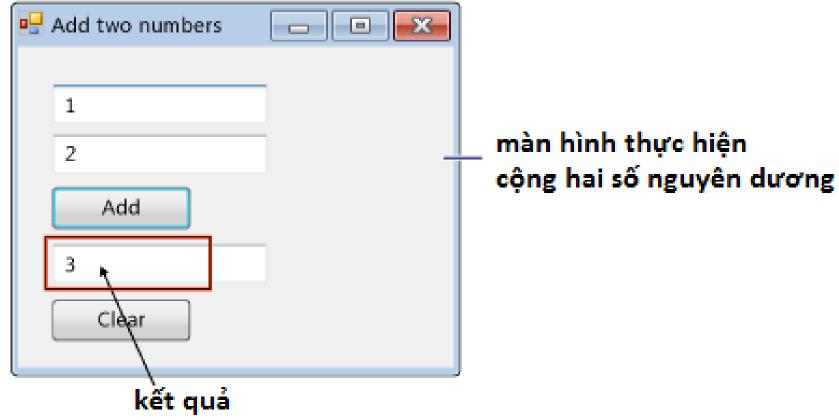
[15, 40): Trung bình

[40, 60): Khá

[60, 100): Giỏi

■ Hỏi: có mấy lớp tương đương? Giá trị biên?

■ Thực hiện kiểm tra màn hình sau:



# Nguyên tắc kiểm thử

- 1. Testing shows presence of defects Kiểm thử đưa ra lỗi
- 2. Exhaustive testing is impossible Kiểm thử đầy đủ là không thể
- 3. Early testing Kiểm thử sớm
- 4. Defect clustering Sự tập trung của lỗi
- 5. Pesticide paradox Nghịch lý thuốc trừ sâu
- 6. Testing is context dependent Kiểm thử theo ngữ cảnh độc lập
- 7. Absence-of-errors fallacy Sự sai lầm về việc không có lỗi

Do the things right >< Do the right things

#### Thảo luận

■ Khi không phát hiện lỗi trong quá trình kiểm thử, theo anh/chị có thể khẳng định chương trình đúng 100% không? Giải thích.

# Hỏi & đáp

